

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2020/HS-ST
Ngày: 05/6/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T – TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Hương.

Ông Nguyễn Văn Thái.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quảng Đại Phát - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 07/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 04/2020/HSST-QĐ ngày 12 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

TRẦN S, sinh năm: 1972 tại tỉnh Bình Định. Nơi cư trú: Thôn L 1, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần R và bà Nguyễn Thị M (Chết); có vợ và 03 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại. (Có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Trần Thanh Th, Luật sư Văn phòng luật sư Thanh Th thuộc Đoàn luật sư tỉnh Ninh Thuận bào chữa cho Trần S. (Có mặt)

Bị hại: Anh Nguyễn Văn B, sinh năm: 1983; nơi cư trú: Thôn L 1, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Bà Trần Thị Bích Th, Luật sư Văn phòng luật sư Minh N thuộc Đoàn luật sư tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

Người làm chứng:

1. Anh Trần M, sinh năm: 1970; nơi cư trú: Thôn L 1, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt)

2. Chị Trần Thị Y, sinh năm: 1972; nơi cư trú: Thôn L 1, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

3. Chị Vương Thị Thúy V, sinh năm: 1975; nơi cư trú: Thôn L 1, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần S và vợ là Vương Thị Thúy V có tàu đánh bắt hải sản, S giao cho anh ruột tên Trần M trú tại Thôn L 1, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận quản lý tàu và thuê anh Nguyễn Văn B đi đánh bắt cá. Khoảng 11 giờ ngày 09/8/2019, Trần S và vợ tìm anh Nguyễn Văn B và vợ là chị Trần Thị Y để lấy số tiền 11.800.000 đồng mà B được giao đi bán hải sản trước đó. B không đồng ý và nói số tiền 11.800.000 đồng được dùng để cản trừ vào số tiền 03 chỉ vàng loại 24K mà vợ chồng chị V mượn vào tháng 8 năm 2018 chưa trả. Hai bên không thống nhất nên phát sinh mâu thuẫn, V và Y xô xát đánh nhau nhưng được mọi người can ngăn, không xảy ra thương tích.

Khoảng 18 giờ cùng ngày, S cùng anh M đến ăn bún tại vỉa hè trước tiệm tạp hóa Hùng T thuộc thôn L 2, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận thì gặp chị Y, chị Y chửi S, anh M nói “Mày chửi ông S bà V sao mày xúc phạm đến dòng họ tao”, giữa anh M và chị Y cãi nhau, anh M dùng tay tát chị Y 01 cái, chị Y bung xô nước bẩn tạt vào người anh M và giăng co, đánh lại anh M, anh B từ trong nhà chạy ra cùng với vợ đánh anh M. Thấy hai bên đánh nhau, S đi đến dùng tay phải đánh gạt ngang trúng vào phần ngực và cầm anh B làm anh B ngã ngửa ra sau đập đầu xuống đường nhựa gây thương tích.

Anh B bị thương được điều trị tại bệnh viện tỉnh Ninh Thuận đến ngày 10/8/2019 bỏ viện, đến bệnh viện đa khoa An Phước, tỉnh Bình Thuận điều trị, ngày 18/8/2019 chuyển đến bệnh viện Chợ Rẫy, Thành Phố Hồ Chí Minh điều trị, đến ngày 22/08/2019 chuyển đến Bệnh viện chỉnh hình và phục hồi chức năng Thành Phố Hồ Chí Minh đến ngày 26/8/2019 xuất viện. Ngày 04/9/2019, anh Nguyễn Văn B có đơn yêu cầu khởi tố.

Giấy chứng nhận thương tích số 1900804-GCT/CN ngày 16/9/2019 của Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận ghi nhận thương tích của anh B như sau: *“Vào viện lúc 20 giờ 16 phút ngày 09/8/2019; chẩn đoán: Xuất huyết dưới nhện lều tiểu não, thái dương phải, liềm não do đã thương, vết thương môi dưới. Tình trạng thương tích lúc vào viện: Bệnh nhân tỉnh, glassgow 13đ; sưng nề vùng chẩm kích thước #3x3cm; sưng nề kết mạc mắt 2 bên, vết thương môi dưới dài #2cm, sâu #0,5cm; CT-Scan: Xuất huyết dưới nhện thái dương phải”*.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 125/TgT ngày 16/10/2019 của Trung tâm giám định y khoa – Pháp y tỉnh Ninh Thuận kết luận tỷ lệ thương tích của anh Nguyễn Văn B như sau: *“Vết thương trong môi dưới bên trái sẹo liền tốt phẳng kích thước (0,5 x 0,2)cm, ăn uống bình thường (01%). Kết quả chụp cộng hưởng từ (MRI) ngày 20/8/2019 của Bệnh viện Chợ Rẫy, Thành Phố Hồ Chí Minh: Máu tụ dưới màng cứng đã điều trị ổn định không có di chứng thần kinh (21%). CT-Scanner: Nứt sọ chẩm trái (08%). Tỷ lệ tổn thương do thương tích gây nên hiện tại là 28%”*.

Tại bản Cáo trạng số: 07/CT-VKSTN ngày 13 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận đã truy tố bị cáo Trần S về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích", do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Trần S phạm tội "Cố ý gây thương tích" và đề nghị xử phạt bị cáo với mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 584, 590 của Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Trần S bồi thường số tiền 77.148.284 đồng (Trong đó: Chi phí điều trị 39.648.248 đồng; chi phí đi lại 1.000.000 đồng; chi phí bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe 3.500.000 đồng; tiền mất thu nhập 5.000.000 đồng x 06 tháng = 30.000.000 đồng; tiền mất thu nhập của người chăm sóc 3.000.000 đồng). Đối với các khoản yêu cầu không cung cấp hóa đơn, chứng từ, chi phí tổn thất tinh thần khi nào bị hại cung cấp tài liệu sẽ xem xét, giải quyết sau.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 1.000.000 đồng Trần S nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T theo biên lai thu tiền số 0003235, ngày 26/02/2020 để đảm bảo thi hành án.

Luật sư của bị cáo trình bày lời bào chữa: Đồng ý với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của Viện kiểm sát. Về dân sự buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại theo chứng từ hợp lệ và các chi phí hợp lý khác là 61.538.000 đồng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại trình bày ý kiến: Không có ý kiến phát biểu.

Lời nói sau cùng: Tại phiên tòa, bị cáo biết hành vi của mình là sai trái vi phạm pháp luật nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần S đã khai nhận hành vi phạm tội như sau: Ngày 08/9/2019 tại thôn L 1, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. Bị cáo đã dùng tay đánh gạt ngang trúng vào phần ngực và cằm của anh Nguyễn Văn B, làm anh B té ngã ra sau đập đầu xuống đường, với tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 28% (Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 125/TgT ngày 16/10/2019 của Trung tâm giám định y khoa - pháp y tỉnh Ninh Thuận). Xét thấy hành vi nêu trên của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương nên Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo Trần S về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Vì vậy phải xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tự nguyện khắc phục hậu quả; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt và chưa có tiền án, tiền sự.

Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, bị hại Nguyễn Văn B yêu cầu bị cáo Trần S bồi thường tổng số tiền 148.584.729 đồng, gồm các khoản: Tiền điều trị có chứng từ 35.809.322 đồng; tiền điều trị không có hóa đơn, chứng từ 63.675.407 đồng; tiền tàu xe đi lại 2.600.000 đồng; tiền bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe 3.500.000 đồng; tiền thu nhập bị mất 30.000.000 đồng; tiền công lao động người chăm sóc 3.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 10.000.000 đồng. Ngoài ra bị hại không yêu cầu gì khác, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần S đồng ý bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn B tổng số tiền 61.538.000 đồng theo ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo pháp luật.

Qua xem xét yêu cầu của bị hại, sự tự nguyện bồi thường của bị cáo, ý kiến của Luật sư, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại, cũng như ý kiến đề nghị của Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử xét thấy: Sau khi bị cáo gây thương tích cho bị hại thì bị hại có đi điều trị vết thương. Để đảm bảo bồi thường đúng theo quy định pháp luật, vì vậy buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại các khoản chi phí theo hóa đơn chứng từ và các khoản chi phí hợp lý khác tổng số tiền là 88.148.248 đồng (Trong đó: Tiền chi phí điều trị 39.648.248 đồng; tiền chi phí đi lại 2.000.000 đồng; tiền chi phí bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe 3.500.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần 10.000.000 đồng; tiền mất thu nhập 5.000.000 đồng x 06 tháng = 30.000.000 đồng; tiền mất thu nhập của người chăm sóc 3.000.000 đồng) là phù hợp với quy định tại Điều 46 của Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 590 của Bộ luật dân sự.

Hiện nay bị cáo Trần S đã nộp số tiền 1.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T để bồi thường cho bị hại.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội 14. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Riêng số tiền án phí dân sự sơ thẩm, bị cáo tự nguyện nộp số tiền 1.000.000 đồng để bồi thường thiệt hại, do đó bị cáo phải chịu án phí tương ứng với số tiền còn lại chưa bồi thường.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Trần S phạm tội "Cố ý gây thương tích". Xử phạt bị cáo 01 (Một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm kể từ ngày tuyên án (Ngày 05/6/2020). Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ vào Điều 46 của Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 590 của Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Trần S bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn B tổng số tiền là 88.148.248đ (*Tám mươi tám triệu một trăm bốn mươi tám nghìn hai trăm bốn mươi tám đồng*) (Trong đó: Tiền chi phí điều trị 39.648.248 đồng; tiền chi phí đi lại 2.000.000 đồng; tiền chi phí bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe 3.500.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần 10.000.000 đồng; tiền mất thu nhập 5.000.000 đồng x 06 tháng = 30.000.000 đồng; tiền mất thu nhập của người chăm sóc 3.000.000 đồng).

Tiếp tục tạm giữ số tiền 1.000.000đ (*Một triệu đồng*) mà bị cáo Trần S đã nộp (Theo Biên lai thu tiền số 0003235 ngày 26/02/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T) để đảm bảo bồi thường cho bị hại.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội 14. Buộc bị cáo Trần S phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 4.357.412đ (*Bốn triệu ba trăm năm mươi bảy nghìn bốn trăm mười hai đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo và bị hại có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 05/6/2020).

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo Trần S)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện T;
- Cơ quan điều tra CA huyện T;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Nhà tạm giữ CA huyện T;
- CC T.H.A dân sự huyện T;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ, tập bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Văn Tiến